

Số: 508/2019/HSST-QĐ

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 29 tháng 11 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
ĐÌNH CHỈ VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ các điều 45, 277 và 282 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 593/2019/TLST-HS ngày 22/10/2019;

Xét thấy: Người thực hiện hành vi nguy hiểm cho xã hội đã chết, theo thông báo số: 2322/TB-PC11A-Đ1 ngày 25/10/2019 của Trại giam Chí Hòa - Công an Thành phố Hồ Chí Minh và giấy chứng tử số: 129/TLKT ngày 19/11/2019 của Ủy ban nhân dân Phường 13, Quận 10, Thành phố Hồ Chí Minh.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Đình chỉ vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 593/2019/TLST-HS ngày 22/10/2019 đối với bị can: Nguyễn Thái A, sinh năm 1965 tại Thừa Thiên Huế; Hộ khẩu thường trú: 28 đường 51, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; tạm trú: 518/1 Lê Văn, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Thợ sửa xe và buôn bán đồng hồ; trình độ văn hóa: 0/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Thái và bà Đỗ Thị; có vợ tên Võ Thị và 02 con, lớn nhất sinh năm 1995, nhỏ nhất sinh năm 2002; tiền án, tiền sự: Không.

- Nhân thân: Ngày 23/01/2014, bị Tòa án nhân dân quận Gò Vấp xử phạt 1 năm 6 tháng về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”

Bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh truy tố về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm h khoản 4 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

2. Quyết định này có thể bị kháng cáo, kháng nghị và có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị. Vụ án sẽ được tiếp tục giải quyết khi có quyết định phục hồi vụ án.

3. Về xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 17), có chữ ký niêm phong của Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 05 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 1,2,3,4,5), có chữ ký niêm phong của Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 6), có chữ ký niêm phong của Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, kết quả giám định không tìm thấy ma túy;

+ 01 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 7), có chữ ký niêm phong của Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, bên trong là ma túy còn lại sau giám định;

+ 02 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 8,9), có chữ ký niêm phong của Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, bên trong là ma túy còn lại sau giám định. Trong đó mẫu 12 (m₁₂) không tìm thấy ma túy;

+ 03 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 10,11,12), có chữ ký niêm phong của Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, bên trong là ma túy còn lại sau giám định. Trong đó mẫu 16 (m₁₆), mẫu 20.1 (m_{20.1}), mẫu 20.2 (m_{20.2}), mẫu 21 (m₂₁), mẫu 22 (m₂₂), mẫu 23.1 (m_{23.1}), mẫu 23.2 (m_{23.2}) và mẫu 23.3 (m_{23.3}) không thấy ma túy;

+ 04 gói niêm phong bên ngoài ghi vụ số 1318/17 (gói 13,14, 15,16), bên ngoài có chữ ký ghi tên Giám định viên Lê Tấn Đức và ĐTV Phạm Thành Trung, kết quả không tìm thấy ma túy;

+ 01 bình thủy tinh có gắn có gắn nỏ thủy và ống nhựa; 01 cân điện tử hiệu Pocket Scale màu đen; 01 máy xay sinh tố hiệu Sunhouse; 01 máy xay sinh tố hiệu KATOMO (hư hỏng, cũ, rỉ sét); 07 ống kim loại hình trụ có lỗ hình tròn ở giữa; 01 khối kim loại hình chữ nhật có lỗ hình tròn ở giữa; 06 khối kim loại hình trụ; 09 con ốc hình trụ có ren; 01 bếp điện hiệu Kangaroo (hư hỏng, cũ, rỉ sét);

+ 04 ống hình trụ có lỗ hình tròn ở giữa bằng kim loại; 04 khối hình trụ bằng kim loại hình trụ có lỗ sắt hình trụ ở giữa; 04 khối kim loại hình trụ; 20 gói nylon có kích thước khoảng 4cm x 6cm; 10 gói nylon có kích thước khoảng 8cm x 12 cm; 01 chân đế có con đội bằng kim loại;

+ 02 thanh kiếm bằng kim loại.

- Chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an Thành phố Hồ Chí Minh để xử lý theo thẩm quyền:

+ 06 chứng minh nhân dân mang tên gồm: Trương Tiến B, Lê Văn C, Phạm Văn D, Lê Thị Thúy E, Quách Phú G, Đặng Hoàng H;

+ 02 Giấy phép lái xe mang tên: Trần Chí I; Lương Văn K;

+ 22 Giấy đăng ký xe gồm: Giấy đăng ký xe biển số biển số 51U9-6721 mang tên Trần Thị; Giấy đăng ký xe biển số 77L1-141.45 mang tên Võ Văn; Giấy đăng ký xe biển số 59Y1-375.72 mang tên Đào Văn; Giấy đăng ký xe biển số biển số 53P8-1458 mang tên Phan Thị; Giấy đăng ký xe biển số 59V1-841.73 mang tên Phạm Đức; Giấy đăng ký xe biển số 49T9-7855 mang tên Tô Ngọc; Giấy đăng ký xe biển số 16F8-1705 mang tên Trần Minh; Giấy đăng ký xe biển số 52L6-4741 mang tên Phạm Thanh; giấy đăng ký xe biển số 52X 9-5555 mang tên Nguyễn Thị; Giấy đăng ký xe biển số 60B1-775.45 mang tên Nguyễn Quang; Giấy đăng ký xe biển số xe 59F1-641.68 mang tên Phạm Minh; Giấy đăng ký xe biển số 59V1-319.46 mang tên Nguyễn Minh; Giấy đăng ký biển số xe số 61E1-383.28 mang tên Nguyễn Minh; Giấy đăng ký xe biển số 79U1-5048 mang tên Đào Văn; Giấy đăng ký xe biển số 52P8-3352 mang tên Huỳnh Thị; Giấy đăng ký xe biển số 65N1-7066 mang tên Nguyễn Thị; Giấy đăng ký xe biển số 51S 8-3521 mang tên Nguyễn Thị Tuyết; Giấy đăng ký xe biển số 54P7-0496 mang tên Lê Thị; Giấy đăng ký xe biển số 54P2-9344 mang tên Nguyễn Quang; Giấy đăng ký xe biển số 54M6-0961 mang tên Ngô Thị; Giấy đăng ký xe biển số 59C1-320.20 mang tên Trần Văn; Giấy đăng ký xe biển số 54V3-2126 mang tên Phan Thị;

+ 01 Giấy đăng ký xe biển số 033136; 01 Giấy đăng ký xe biển số 025721; 01 Giấy đăng ký xe biển số 009037;

+ 01 súng có báng bằng gỗ màu đen, nòng súng bằng kim loại.

- Trả lại cho đại diện hợp pháp của bị can Nguyễn Thái A gồm: Ông Nguyễn Q, sinh năm 1944 và bà Đỗ Thị E, sinh năm 1946 (cha mẹ ruột của bị can); bà Võ Thị (là vợ của bị can); bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1995 và bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 2002 (con của bị can) thường trú: Số 28 đường số 51, Phường X, quận Y, Thành phố Hồ Chí Minh:

+ 01 điện thoại di động hiệu Nokia 8800, màu bạc, code: 0537907; 01 điện thoại di động hiệu Vertu màu đen, code: 0564580; 01 tượng hình sư tử bằng kim loại màu vàng có kích thước khoảng 30 cm x 15 cm; 01 cái cân hiệu Nhon Hòa;

- Giao cơ quan thi hành án dân sự tiếp tục đăng báo thời hạn 01 năm theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật dân sự năm 2015 để tìm chủ sở hữu đối

với 10 xe gắn máy các loại trong đó có 07 xe số khung, số máy đã bị đục sâu mài lại không xác định được số nguyên thủy gồm:

+ 01 xe gắn máy hiệu không xác định màu đen biển số 51A6-2347; số máy MF03E – 1113497, số khung: MF03-1207346;

+ 01 xe gắn máy hiệu Suzuki màu cam biển số 59F1-641.68, số máy: F125 – ID135303, số khung: bị mài đục không xác định;

+ 01 xe gắn máy màu vàng hiệu không xác định, biển số 29H1-1289, số máy: E107-TH309865, số khung: NF41A-222125;

+ 01 xe gắn máy hiệu Suzuki màu đỏ, biển số 52K4-1814, số máy E435 – VN113250, số khung: BE4AA – 040113250;

+ 01 xe gắn máy hiệu Suzuki, màu trắng xanh, biển số 59G2-005.61, số máy: F125 – ID603124, số khung: 13BLWJ-603179

+ 01 xe gắn máy hiệu Suzuki, số loại Satria, màu trắng xanh biển số 68T9-4580, số máy: F125-ID851132, số khung: MH8BF13BL5J851426;

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda, số loại Spacy màu trắng biển số 54P2-9344, số máy: JF04E-2024543, số khung: JF04-1023801;

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda Dream màu nâu biển số 52Z9-5555, số máy: 1P50FQM2-06F01276, số khung: PX125-61016030;

+ 01 xe gắn máy hiệu Suzuki màu nâu biển số 66L1-023.57, số máy: F4A2-117838, số khung: RLSBF45X0B0100321;

+ 01 xe gắn máy hiệu Honda SPACY màu nâu biển số 53V2-6245, số máy: JF04E-2024543, số khung: JF04-1023801.

- Trả lại cho ông Hoách Hải (địa chỉ: 01 điện thoại Sam sung màu trắng;

- Trả lại cho ông Lê Đăng (địa chỉ:.....) 01 điện thoại di động hiệu HUWEI;

- Trả lại cho bà Phan Thị T(địa chỉ:.....) 01 điện thoại di động hiệu OPPO;

(Theo biên bản giao nhận tang tài vật số 211/19 ngày 18/3/2019 của Cục Thi hành án dân sự Thành phố Hồ Chí Minh).

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Trại tạm giam;
- Người liên quan;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Minh Châu